

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-PT

Ngày: 27 - 7 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Ông Nguyễn Trọng Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Mạnh T do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2023/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Hoàng Mạnh T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 15 tháng 01 năm 1993, tại Hòa Bình; nơi cư trú: Số nhà A, tổ dân phố 10, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; con ông: Hoàng Văn Th và bà Chu Thị T; vợ: Nguyễn Thị Thu H; con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử lần nào; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/01/2023 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị A; sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Người làm chứng:

- Chị Hoàng Thị Th - sinh năm 1987; địa chỉ: Số nhà 11, tổ dân phố 10, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

- Chị Lò Thị Ng - sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(Bị cáo, chị Th có mặt, bị hại vắng mặt có lý do; bà A, chị Ng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Mạnh T và bị hại Nguyễn Văn H là hàng xóm với nhau, trước đây giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai. Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 14/11/2022, bị cáo chở cháu N bằng xe mô tô đến đầu ngõ, thì thấy bị hại đang ngồi ở lề đường; bị cáo cho rằng bị hại đang cầm gạch, nhìn theo bị cáo dọa đánh. Sau khi đưa cháu về nhà, bị cáo cầm con dao quảm trước đó bị cáo đã dùng để phát cây, chạy về phía bị hại để đánh; bị hại chạy được mấy bước ôm đầu cúi xuống; ở cách khoảng 01m phía sau lưng bị hại, bị cáo cầm cán dao, đập phần sống dao từ trên xuống dưới về phía bị hại; một nhát trúng vào phần sau bả vai phải, một nhát trúng vào phía sau đỉnh đầu và trượt xuống bắp tay phải, một nhát trúng vào lưng bên trái của bị hại. Khi bị hại ngã ngửa ra đường, chân co lên thì bị lưỡi dao cứa vào hai ống chân; bị cáo dùng tay đánh nhiều nhát vào mặt bị hại, đập sống dao nhiều nhát vào hai ống chân bị hại, làm ống chân trái bị gãy. Sau cùng bị cáo cúi xuống, dùng tay đánh vào mặt bị hại rồi đứng lên, lúc này chị Hoàng Thị Th đến đưa bị cáo về nhà. Khi sự việc xảy ra, có chị Lò Thị Ng đứng gần đó, có thấy việc bị cáo dùng dao đánh bị hại, nhưng đang bế con nên không dám đến gần, không chứng kiến cụ thể việc bị cáo đánh, chém thế nào.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 244/Tgt ngày 06/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại tại thời điểm giám định là 18% (*Áp dụng cách tính theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y*); cụ thể:

- Một sẹo phẳng, màu hồng, kích thước 3,5 cm x 0,2 cm ở phần mềm vùng cằm = 01%; một sẹo phẳng, màu nâu, kích thước 2,2 cm x 0,1 cm ở phần mềm 1/3 giữa mặt trước trong cẳng chân trái = 1%; một sẹo phẳng, màu nâu, kích thước 02 cm x 0,1 cm ở phần mềm 1/3 giữa mặt trước cẳng chân phải = 1%; một vết mất sắc tố da màu nâu, kích thước 2,2 cm x 1,3 cm ở vai phải = 1%; một sẹo phẳng, màu trắng ngà, kích thước 05 cm x 0,3 cm ở phần mềm 1/3 giữa mặt sau cánh tay phải = 02%; gãy 1/3 xương chày cẳng chân trái = 13%.

- Cơ chế hình thành các dấu vết thương tích: Do tác động của vật sắc gây nên gồm: Sẹo phần mềm cẳng chân trái; gãy xương chày cẳng chân trái; sẹo phần mềm cẳng chân phải. Do tác động của vật tày gây nên: Sẹo phần mềm vùng cằm,

vết mất sắc tố da ở vai phải, sẹo phần mềm cánh tay phải.

Bản kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số 245/GĐPY ngày 06/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Con dao gửi giám định có thể gây thương tích cho bị hại và phù hợp với đặc điểm cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc và tày gây nên.

Tại Bản án số: 104/2023/HS-ST ngày 26/5/2023, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã quyết định như sau:

Căn cứ vào Điều 38; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Mạnh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngày 29/5/2023, bị cáo kháng cáo xin giảm mức hình phạt là mức dưới khung hình phạt. Ngày 16/6/2023, bị hại kháng cáo tăng mức hình phạt đối với bị cáo, tuy nhiên kháng cáo này đã không được Hội đồng xét kháng cáo quá hạn chấp nhận theo Quyết định số: 02/2023/HSPT-QĐ ngày 30/6/2023, do vậy cấp phúc thẩm chỉ xem xét kháng cáo của bị cáo theo quy định. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự được coi là hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo giảm mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ xác nhận bị cáo trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, trong quá trình sinh sống tại địa phương không vi phạm pháp luật, chấp hành nghiêm các quy định của tổ dân phố, bị cáo có ông nội là Hoàng Văn Ch được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến Hạng 3 và ông ngoại là Lê Đình H được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến Hạng Nhì, bố mẹ bị cáo đều là những người đã từng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, trước khi mở phiên tòa phúc thẩm bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, căn cứ vào nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhận thấy bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt dưới mức hình phạt 02 năm tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng

Mạnh T sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST ngày 26/5/2023, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên áp dụng điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, trong lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự được coi là hợp lệ có căn cứ để xem xét theo trình tự phúc thẩm. Bị hại kháng cáo quá hạn nhưng không được Hội đồng xét kháng cáo quá hạn chấp nhận theo Quyết định số: 02/2023/HSPT-QĐ ngày 30/6/2023, mặt khác trước khi xét xử phúc thẩm bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì vậy Hội đồng xét xử chỉ xem xét kháng cáo của bị cáo.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định khoảng 16 giờ 45 phút ngày 14/11/2022, bị cáo Hoàng Mạnh T đã có hành vi dùng dao quắm để đánh anh Nguyễn Văn H cụ thể: Bị cáo cầm cán dao, đập phần sống dao từ trên xuống dưới về phía bị hại; một nhát trúng vào phần sau bả vai phải, một nhát trúng vào phía sau đỉnh đầu và trượt xuống bắp tay phải, một nhát trúng vào lưng bên trái của anh H. Khi anh H ngã ngửa ra đường, chân co lên thì bị lưỡi dao cứa vào hai ống chân; bị cáo dùng tay đánh nhiều nhát vào mặt anh H, đập sống dao nhiều nhát vào hai ống chân bị hại, làm ống chân trái bị gãy, sau cùng bị cáo cúi xuống, dùng tay đánh vào mặt anh H. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh H tại thời điểm giám định là 18%, lẽ ra bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo bị áp dụng tình tiết “Dùng vũ khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Mạnh T về tội: “Có ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã cung cấp thêm tài

liệu, chứng cứ xác nhận bị cáo trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, trong quá trình sinh sống tại địa phương không vi phạm pháp luật, chấp hành nghiêm các quy định của tổ dân phố, bị cáo có ông nội là Hoàng Văn Ch được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng 3 và ông ngoại là Lê Đình H được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì, bố mẹ bị cáo đều là những người đã từng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, trước khi mở phiên tòa phúc thẩm bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tại cấp phúc thẩm bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt dưới mức hình phạt 02 năm tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Mạnh T, chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát sửa phần quyết định về hình sự của Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST ngày 26/5/2023, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên giảm hình phạt cho bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Mạnh T, sửa phần quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST ngày 26/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

1.1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

1.2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST ngày 26/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27/7/2023).

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I, Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên
- TAND + Chi cục THADS TP. Điện Biên Phủ;
- Công an + VKSND TP. Điện Biên Phủ;
- Bị cáo; Bị hại
- Người CQL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Đỗ Thu Hương

